

Số: 03/2021/QĐST-TCDS
V/v “Kiện tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”.

Phủ Lý, ngày 14 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2021/TLST – TCDS ngày 19 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành lập ngày 06/7/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần A; địa chỉ: Km 50, Quốc lộ 1A, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị T, sinh năm 1971; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; địa chỉ: Số 11, ngõ 74, T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Tám: Ông Nguyễn Văn H; địa chỉ: Km 50, quốc lộ 1A, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam (theo giấy ủy quyền số 011020/APPE- UQ ngày 01/10/2020.

- Bị đơn: Ông Đỗ Đức H1, sinh năm 1984; địa chỉ: xóm 7, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về giao kết hợp đồng: Các bên đương sự công nhận có ký hợp đồng số 010318/HĐMB ngày 01/3/2018 (Mua bán thức ăn chăn nuôi). Căn cứ điểm 11.3 Điều 11 Hợp đồng mua bán đã ký giữa đôi bên khi tranh chấp xảy ra nếu các bên không tự giải quyết được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án nơi Công ty A có trụ sở có thẩm quyền giải quyết. Như vậy thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Quá trình thực hiện hợp đồng: Các bên đương sự công nhận hai bên thực hiện theo như hợp đồng mua bán ngày 01/3/2018 đến ngày 23/5/2019, tổng giá trị thức ăn chăn nuôi mà ông Đỗ Đức H1 đã lấy theo hợp đồng tương ứng với tổng số

tiền là 3.579.443.650đ (ba tỷ năm trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn sáu trăm năm mươi đồng), số tiền ông H1 đã thanh toán là 2.946.490.100đ (hai tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi nghìn một trăm đồng).

- Số tiền ông Đỗ Đức H1 chưa thanh toán cho công ty cổ phần A là 632.953.550đ (sáu trăm ba mươi hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn năm trăm năm mươi đồng). Hai bên thống nhất ông H1 phải trả công ty cổ phần A số tiền là 632.953.550đ (sáu trăm ba mươi hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn năm trăm năm mươi đồng) và Công ty cổ phần A không tính lãi đối với số tiền trên.

- Phương thức thanh toán: Ông Đỗ Đức H1 và Công ty cổ phần A thống nhất ông H1 thanh toán cho công ty cổ phần A số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) chậm nhất vào ngày 10/8/2021. Sau đó ông H1 sẽ trả hết số tiền còn lại cho công ty cổ phần A, cụ thể: ông H1 thanh toán chậm nhất vào ngày 10/11/2021 với số tiền 200.000.000đ; ông H1 thanh toán hết số tiền còn lại là 232.953.550đ (hai trăm ba mươi hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn năm trăm năm mươi đồng) chậm nhất là ngày 31/12/2021. Trường hợp ông H1 vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán theo kỳ nào (kể từ ngày 10/8/2021) thì Công ty cổ phần A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành thu hồi toàn bộ số tiền chưa thanh toán.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty cổ phần A ông Đỗ Đức H1 phải chịu lãi của số tiền còn lại chưa thi hành án với lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

2.5. Về án phí: Ông H1 phải nộp án phí dân sự với số tiền là 14.659.071đ làm tròn là 14.659.000đ (mười bốn triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Trả lại cho Công ty cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.275.000đ (mười tám triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý theo biên lai số 0004745 ngày 19/3/2021.

2.6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

2.7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSNDTP Phủ Lý;
- Chi cục THA TP Phủ Lý;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh